

**BÀI: BÔNG HOA NIỀM VUI**  
**TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM**  
**VIẾT ĐOẠN VĂN**  
**Bông hoa Niềm Vui**

Mới sáng tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa của trường. Em đến tìm những bông cúc màu xanh, được cả lớp gọi là hoa Niềm Vui. Bố của Chi đang nằm bệnh viện. Em muốn đem tặng bố một bông hoa Niềm Vui để bố dịu cơn đau.

Những bông hoa màu xanh lộng lẫy dưới ánh mặt trời buổi sáng. Chi giơ tay định hái, nhưng em bỗng chần chừ vì không ai được ngắt hoa trong vườn. Mọi người vun trồng và chỉ đến đây để ngắm vẻ đẹp của hoa.

Cánh cửa kẹt mở. Cô giáo đến. Cô không hiểu vì sao Chi đến đây sớm thế. Chi nói: Xin cô cho em được hái một bông hoa. Bố em đang ốm nặng.

Cô giáo đã hiểu. Cô ôm em vào lòng:

Em hãy hái thêm hai bông nữa, Chi ạ! Một bông cho em, vì trái tim nhân hậu của em. Một bông cho mẹ, vì cả bố và mẹ đã dạy dỗ em thành một cô bé hiếu thảo.

Khi bố khỏi bệnh, Chi cùng bố đến trường cảm ơn cô giáo. Bố còn tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đoá màu tím đẹp mê hồn.

*Phỏng theo XU-KHÔM-LIN-XLI*  
*(Mạnh Hường dịch)*

**Câu 1: Mới sáng tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa để làm gì?**

**Câu 2: Bông hoa niềm Vui có màu gì?**

**Câu 3: Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa niềm Vui?**

**Câu 4: Khi đã biết vì sao Chi cần bông hoa, cô giáo nói thế nào?**

**Câu 5: Theo em, bạn Chi có những đức tính gì đáng quý?**

**Câu 6: Từ nào là từ chỉ hoạt động?**

- A. Hái hoa
- B. Cô giáo
- C. Màu tím

**Câu 7: Từ ngữ nào sau đây là từ ngữ nói về tình cảm?**

- A. Hiền hậu, ngoan ngoãn.
- B. Thương yêu, quý mến.
- C. Chăm chỉ, siêng năng.

**Câu 8: Câu "Những bông hoa màu xanh lộng lẫy dưới ánh mặt trời buổi sáng", được cấu tạo theo kiểu câu gì?**

**Câu 9: Hãy đặt một câu theo mẫu: "Ai làm gì?"**

**Câu 10: Ghi lại những từ chỉ đặc điểm trong câu sau:**

"Mặt trăng tròn vành vạnh, sáng long lanh."

**Câu 11: Bộ phận in đậm trả lời cho câu hỏi nào?**

Đêm trung thu, Cá Chép **lượn lên mặt hồ** như đức vua đi xem cảnh trời mây.

- A. Làm gì?
- B. Thế nào?
- C. Là gì?

**Câu 12: Ghi lại những từ viết sai chính tả trong mỗi dòng sau:**

- a. giầu giém, yêu dẫu, dẫu vết, buồn dàu

b. giải thưởng, giàn hàng, giàn mướp, đục giã

c. vàng trán, ngẩng ngực, nâng niu, ngẩng đầu

**Câu 13: Điền g hay gh vào chỗ chấm:**

- Lên thác xuống .....ềnh
- Áo .....ấm đi đêm
- .....an cóc tía
- .....i lòng tạc dạ
- Nhiều điều phủ lấy giá .....ương

**Câu 14: Chọn vần trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm để tạo từ:**

**a. (au/âu)**

r.....muông.; con tr.....; l .....nhà ; đoàn t.....; thi đ...

**b. b. (ac/ác)**

rang l.....; b... ..câu; m... ..áo.; đánh gi.....

**Câu 15: Nối từ ngữ chỉ sự vật với từ ngữ chỉ đặc điểm cho phù hợp:**

Từ ngữ chỉ sự vật		Từ ngữ chỉ đặc điểm
Mái tóc bà		ừng hồng
Đôi mắt		long lanh
Hai má		bạc trắng

**Câu 16: Ghi lại từ ngữ chỉ đặc điểm có trong câu sau:**

Toàn thân lộn đất nhuộm đỏ, hai tai màu xanh lá mạ, hai mắt đen lay láy.

## II. Tập làm văn

**Đề bài: Em hãy viết một đoạn văn từ 3 đến 4 câu kể về gia đình em.**

**Câu hỏi gợi ý:**

a. Gia đình em gồm mấy người? Đó là những ai?

b. Nói về từng người trong gia đình em.

c. Em yêu quý những người trong gia đình em như thế nào?